TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ
TỔ NGỮ VĂN
(Đề có 2 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2
NĂM HỌC 2020 – 2021, MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 12
Thời gian làm bài 90 phút, (không kể thời gian phát đề)

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích và trả lời từ câu 1 đến câu 4:

Khả năng thích nghi của con người, đó là một chủ đề thú vị, bởi vì mọi người đã liên tục muốn nói với tôi về việc vượt qua nghịch cảnh. […] Sự bất hạnh không phải là một trở ngại mà chúng ta phải tránh để trở lại với cuộc sống. Nó là một phần cuộc sống của chúng ta. Và tôi thường xem nó như cái bóng của chính mình. Có lúc tôi nhìn thấy nó rất nhiều, có lúc lại rất ít, nhưng nó luôn luôn đồng hành với tôi. Và chắc chắn tôi không cố gắng gạt đi những ảnh hưởng và tầm quan trọng của sự cố gắng trong mỗi con người. Luôn có những nghịch cảnh và những thử thách trong cuộc sống, và chúng rất thật, rất riêng với mỗi con người, nhưng câu hỏi đặt ra không phải liệu bạn có gặp những thiếu may mắn đó không, mà là bạn sẽ đối diện với nó như thế nào. Vì vậy, trách nhiệm của chúng ta không chỉ đơn thuần là che chắn cho những người ta yêu thương khỏi những bất hạnh, mà là chuẩn bị cho họ đối diện với nó.

[…] Không xử lý sự lành lặn cùa một con người thông qua việc không nhìn nhận khả năng của họ, chúng ta đang tạo ra một khó khăn khác, trên cả những chướng ngại mà tạo hóa đặt ra cho họ. Chúng ta đang đánh giá giá trị của một con người đối với cộng đồng một cách hiệu quả. Vì vậy, ta cần phải nhìn xuyên thấu những bệnh tình tới tận bên trong khả năng của con người. Và điều quan trọng nhất là có một mối liên hệ giữa những người bị xem là khiếm khuyết và khả năng sáng tạo vô tận của chúng ta. Vì thế, không phải là vấn đề đánh giá thấp, hay chối bỏ những lần cố gắng như một điều chúng ta muốn lẩn tránh hay giấu dưới tấm thảm. Nhưng thay vào đó ta tìm thấy những cơ hội ẩn mình trong những nghịch cảnh. Vì vậy, có lẽ suy nghĩ mà tôi muốn đưa ra là chẳng có mấy cơ hội vượt qua nghịch cảnh vì nghịch cảnh gắn nó với ta. Nắm lấy nó, níu lấy nó vật lộn với nó và có lẽ thậm chí nhảy nhót với nó. Và, có lẽ, nếu chúng ta xem nghịch cảnh là tự nhiên, lâu dài và có lợi chúng ta sẽ ít cảm thấy sự tồn tại của nghịch cảnh là một gánh nặng.

(Trích ***Cơ hội từ nghịch cảnh*** **-** Aimee Mullins)

Câu 1 (0,5 điểm). Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2 (0,5 điểm). Em hiểu "*những cơ hội ẩn mình trong những nghịch cảnh"* là gì?

Câu 3 (1,0 điểm). Tác giả đã "đối diện" với nghịch cảnh như thế nào?

Câu 4 (1,0 điểm). Em có đồng tình với quan điểm "*trách nhiệm của chúng ta không chỉ đơn thuần là che chắn cho những người ta yêu thương khỏi những bất hạnh, mà là chuẩn bị cho họ đối diện với nó"* không? Vì sao?

PHẦN II: LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Qua đoạn trích phần Đọc hiểu, anh (chị) hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến "*nếu chúng ta xem nghịch cảnh là tự nhiên, lâu dài và có lợi chúng ta sẽ ít cảm thấy sự tồn tại của nghịch cảnh là một gánh nặng".*

Câu 2 (5,0 điểm)

Trong truyện ngắn Vợ nhặt của Kim Lân có đoạn:

"Bà lão cúi đầu nín lặng. Bà lão hiểu rồi. Lòng người mẹ nghèo khổ ấy còn hiểu ra biết bao nhiêu cơ sự, vừa ai oán vừa xót thương cho số kiếp đứa con mình. Chao ôi, người ta dựng

vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn nên làm nổi, những mong sinh con đẻ cái mở mặt sau này. Còn mình thì... Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt... Biết rằng chúng nó có nuôi nổi nhau sống qua được cơn đói khát này không.

Bà lão khẽ thở dài ngửng lên, đăm đăm nhìn người đàn bà. Thị cúi mặt xuống, tay vân vê tà áo đã rách bợt. Bà lão nhìn thị và bà nghĩ: Người ta có gặp bước khó khăn, đói khổ này, người ta mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có vợ được... Thôi thì bổn phận bà là mẹ, bà đã chẳng lo lắng được cho con... May ra mà qua khỏi được cái tao đoạn này thì thằng con bà cũng có vợ, nó yên bề nó, chẳng may ra ông giời bắt chết cũng phải chịu chứ biết thế nào mà lo cho hết được?

Bà lão khẽ dặng hắng một tiếng, nhẹ nhàng nói với "nàng dâu mới":

- Ừ, thôi thì các con đã phải duyên phải kiếp với nhau, u cũng mừng lòng...

Tràng thở đánh phào một cái (...) Bà cụ Tứ vẫn từ tốn tiếp lời:

- Nhà ta thì nghèo con ạ. Vợ chồng chúng mày liệu mà bảo nhau làm ăn. Rồi ra may mà ông giời cho khá... Biết thế nào hở con, ai giàu ba họ, ai khó ba đời? Có ra thì rồi con cái chúng mày về sau".

(Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục, 2013)

Cảm nhận của anh/ chị về tâm trạng bà cụ Tứ được miêu tả trong đoạn trích trên. Từ đó, nêu nhận xét về nghệ thuật miêu tả tâm lí của Kim Lân.

…… Hết ……

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ
TỔ NGỮ VĂN
Đáp án có 3 trang)

ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2
NĂM HỌC 2020 – 2021, MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 12
Thời gian làm bài 90 phút, (không kể thời gian phát đề)

HƯỚNG DẪN CHẤM CHI TIẾT

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I	**ĐỌC HIỂU**		**3,0**
	1	Phương thức biểu đạt chính của văn bản là ***nghị luận***	0,5
	2	- Nghịch cảnh là những khó khăn thách thức chúng ta cần vượt qua, hãy biến nó thành cơ hội để thể hiện bản thân. - Nghịch cảnh không phải là những bất hạnh mà đôi khi nó còn có lợi đối với chúng ta nếu chúng ta biết tận dụng và vượt qua.	0,5
	3	- Tác giả đã đối diện với nghịch cảnh: + Không trốn tránh nó + Coi đó là một phần cuộc sống của chúng ta và thường xem nó như cái bóng của chính mình + Nắm lấy nó, níu lấy nó vật lộn với nó và có lẽ thậm chí nhảy nhót với nó. + Xem nghịch cảnh là tự nhiên, lâu dài và có lợi	1,0
	4	- HS trả lời theo quan điểm cá nhân và lí giải thuyết phục *Có thể tham khảo:* - Đồng ý với ý kiến - Lí giải: + Cuộc sống luôn có những khó khăn thử thách, chúng ta không thể mãi sống để che chắn cho người mình thương yêu + Phải giúp họ tự bảo vệ bản thân, tự vượt qua khó khăn. Bản thân tự đối diện được với nghịch cảnh thì mới có thể tồn tại và thành công.	1,0
II	**LÀM VĂN**		**7,0**
	1	*Hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến "nếu chúng ta xem nghịch cảnh là tự nhiên, lâu dài và có lợi chúng ta sẽ ít cảm thấy sự tồn tại của nghịch cảnh là một gánh nặng"*	2,0
		Yêu cầu chung *- Câu này kiểm tra năng lực viết đoạn nghị luận xã hội, đòi hỏi thí sinh phải huy động những hiểu biết về đời sống xã hội, kĩ năng tạo lập văn bản và khả năng bày tỏ thái độ và chính kiến của mình để làm bài.* *-Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau nhưng phải có lí lẽ và căn cứ xác đáng; được tự do bày tỏ chủ kiến của mình nhưng phải có thái độ chân thành, nghiêm túc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội.* ***Yêu cầu cụ thể***	
		Hình thức - Viết đúng 01 đoạn văn, khoảng 200 từ. - Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu, ...	0,25
		Nội dung **Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:** về một ý kiến…	0,25
		a. Giải thích: - Nghịch cảnh là những khó khăn, thử thách, cũng có thể đó là sự bất hạnh.	0,5

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
		- Gánh nặng: là áp lực, mệt mỏi, là nhiệm vụ hay điều gì đó nặng nề. =>Ý nghĩa cả câu: cách ứng xử của con người đối với những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.	
		b. Bàn luận: HS đưa ra lí lẽ và d/c thuyết phục. Có thể tham khảo: - Cuộc sống luôn có những khó khăn thử thách. Nghịch cảnh là một phần của cuộc sống, nó luôn đồng hành với chúng ta trên đường đời. - Khi chúng ta nhận thức được sự tồn tại của nghịch cảnh, nhận thức được những cơ hội ẩn mình dưới nghịch cảnh, chúng ta sẽ thấy nghịch cảnh mang lại những giá trị tốt đẹp khác. - Có cách nhìn nhận đơn giản, tích cực hơn chúng ta sẽ thấy cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.	0,75
		c. Sáng tạo trong cách trình bày	0,25
	2	*Cảm nhận của anh/ chị về tâm trạng bà cụ Tứ được miêu tả trong đoạn trích trên. Từ đó, nêu nhận xét về nghệ thuật miêu tả tâm lí của Kim Lân.*	**5,0**
		**** Yêu cầu chung:** Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng về dạng bài nghị luận văn học để tạo lập văn bản. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp…*	
		Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Trình bày đầy đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. Phần Mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; phần Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; phần Kết bài khái quát được vấn đề và thể hiện được ấn tượng, cảm xúc sâu đậm của cá nhân.	0.5
		Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Tâm trạng của nhân vật bà cụ Tứ khi hiểu ra câu chuyện "nhặt vợ" của con trai.	0,5
		* Chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp; các luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai các luận điểm; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng * Đảm bảo các yêu cầu trên; có thể trình bày theo định hướng sau:	
		1. Giới thiệu về tác giả, tác phẩm và vị trí đoạn trích	0,5
		2. Cảm nhận về tâm trạng bà cụ Tứ qua đoạn trích * Bằng chiều dài của cuộc đời cơ cực, bà lão ý thức rõ cái éo le, nghịch cảnh cuộc hôn nhân của con bà. * Bà tủi phận mình vì người ta dựng vợ gả chồng cho con lúc ăn nên làm ra, còn con mình thì lấy vợ trong lúc đói kém, chết chóc đang bủa vây. Bà cũng hiểu ra cái điều: *"có gặp bước khó khăn, đói khổ này, người ta mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có vợ được"*. Cái cảm giác buồn tủi ấy đã biến thành giọt lệ: *"Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà đã rỉ xuống hai dòng nước mắt"*. Đó là dòng nước mắt xót xa, buồn tủi, thương cảm, đã chảy xuống bởi sự ám ảnh của cái đói, cái chết. * Tuy có buồn, tủi cho cuộc đời mình, cho cái số kiếp éo le của con mình nhưng rồi cái cảm giác ấy cũng dần dần tan đi để nhường chỗ cho niềm vui trước sự thực con bà đã có vợ.	1,5

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
		* Bà lão hi vọng về một ngày mai tươi sáng hơn giữa cái cảnh tối tăm của cái đói, cái chết với niềm tin vào cuộc sống, với cái triết lí dân gian "*ai giàu ba họ, ai khó ba đời*?"	
		3. Đánh giá, nhận xét về nghệ thuật miêu tả tâm lí của Kim Lân * Đặt nhân vật vào tình huống truyện độc đáo để phát hiện vẻ đẹp tâm hồn nhân vật. * Với năng lực phân tích tâm lí tinh tế, ngôn ngữ chọn lọc và lựa chọn những chi tiết đặc sắc, Kim Lân đã diễn tả đúng tâm lí một bà cụ nông dân nghèo khổ, tội nghiệp nhưng rất hiểu đời và có tấm lòng nhân ái cảm động.	1,0
		Không sai Chính tả, dùng từ, đặt câu (Hoặc có 1 vài lỗi nhỏ, không đáng kể). Chữ viết rõ, cẩn thận, sạch sẽ, trình bày thẩm mĩ.	0,5
		Sáng tạo: Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm, ...); văn viết giàu cảm xúc; thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; có liên hệ so sánh trong quá trình phân tích, có quan điểm và thái độ riêng sâu sắc nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	0,5

…… Hết ……